

Số: 14/2021/QĐST-DS

Quế Võ, ngày 05 tháng 02 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 60/2020/TLST - DS ngày 25 tháng 12 năm 2020

XÉT THẤY:

Thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* 1. Ông Nguyễn Tiến A, sinh năm 1965

2. Bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1968

Địa chỉ: Thôn Thất Gian, xã Châu Phong, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Bà Y uỷ quyền cho ông A đại diện.

- *Bị đơn:* 1. Ông Phạm Văn S, sinh năm 1972

2. Bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1970

Địa chỉ: Thôn Phù Lãng, xã Phù Lãng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Ông S uỷ quyền cho bà Nh đại diện.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ: Vợ chồng ông Phạm Văn S và bà Nguyễn Thị Nh phải trả vợ chồng ông Nguyễn Tiến A và bà Nguyễn Thị Y số tiền 104.000.000 đồng (Một trăm linh bốn triệu đồng).

2.2. Về lộ trình trả nợ, cụ thể như sau:

- Lần 1: Trước ngày 01/5/2021, ông Phạm Văn S và bà Nguyễn Thị Nh có nghĩa vụ trả cho vợ chồng tôi tiền nợ gốc là 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng)

- Lần 2: Trước ngày 01/8/2021, ông Phạm Văn S và bà Nguyễn Thị Nh có nghĩa vụ trả cho vợ chồng tôi tiền nợ gốc là 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm

triệu triệu đồng)

- Lần 3: Trước ngày 01/11/2021, ông Phạm Văn S và bà Nguyễn Thị Nh có nghĩa vụ trả cho vợ chồng tôi tiền nợ gốc là 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu triệu đồng)

- Lần 4: Trước ngày 01/2/2022, ông Phạm Văn Sơn và bà Nguyễn Thị Nhung có nghĩa vụ trả cho vợ chồng tôi tiền nợ gốc là 29.000.000 đồng (Hai mươi chín triệu triệu đồng).

2.3. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.4. Về án phí:

- Anh Phạm Văn Sơn và chị Nguyễn Thị Nhung phải chịu 2.600.000 (Hai triệu, sáu trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Trả lại ông Nguyễn Tiến Át và bà Nguyễn Thị Yên (do ông Át đại diện) số tiền 2.723.000 (Hai triệu, bảy trăm hai mươi ba nghìn) đồng, là tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu số 0002535 ngày 25/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Võ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Quế Võ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Đình Công